TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH** ————	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** ----------
Bản án số: 04/2017/HNGĐ-ST. Ngày 24/01/2018 ----------	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chung; Ông Nguyễn Thế Sách;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa, Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viểm kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quế Võ mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 35/2017/TLST - HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2017 về Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2017/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1989 (Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế B, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn Cung K, xã Nhân H, huyện Quế V, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các lời khai tại Tòa án và trong quá trình xét xử chị Nguyễn Thị V trình bày: Chị và anh B kết hôn năm 2010 do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhân H, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn chị về nhà chồng sống chung được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh B thường chơi bời không có trách nhiệm với gia đình vợ con. Chị và gia đình khuyên can nhiều nhưng anh B không thay đổi. Không chỉ chơi bời các tệ nạn mà anh B còn gây sự đánh chửi vợ. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, thời gian khoảng gần nửa năm nay chị về nhà đẻ sống và vợ chồng ly thân nhau. Thời gian đầu chị về nhà đẻ anh B có sang xin lỗi, thề thốt hứa hẹn nhưng chị không thể tin tưởng anh B được nữa vì chị biết tính cách anh B không thay đổi được. Nay chị đã suy nghĩ kỹ và xác định vợ chồng không còn tình cảm. Chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh B;

Về con chung: Anh chị có 03 con chung;

Nguyễn Thị Thu Ngân, sinh ngày 21/9/2011

Nguyễn Thanh Thế và Nguyễn Thị Ngọc Khuê, cùng sinh ngày 19/01/2015;

Hiện tại cháu Ngân và cháu Thế đang ở nhà ông bà nội còn cháu Khuê ở cùng chị ở nhà ông bà ngoại vì hai nhà cũng gần nhau. Sau khi vợ chồng ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao cháu Thế là con trai cho anh B chăm sóc vì anh B là con trai duy nhất, cháu Thế là cháu đích tôn và gia đình anh B và gia đình anh cũng có điều kiện chăm sóc cháu tốt. Chị xin nuôi hai con gái là cháu Ngân và cháu Khuê;

Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung, công nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Tại phiên tòa chị V vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Đối với anh Nguyễn Thế B: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các giấy báo làm việc nhưng anh B đều không có mặt để làm việc.

Gia đình anh B do mẹ anh B bà Nguyễn Thị Miên cho biết: Bà xác nhận việc vợ chồng anh B tìm hiểu và kết hôn đầy đủ theo quy định của pháp luật. Vợ chồng anh chị chung sống có mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do anh B chơi bời không có trách nhiệm với gia đình. Bên cạnh đó chị V lại không khéo ăn nói nên hai vợ chồng luôn cãi vã. Đến nay chị V đã về nhà đẻ sống. Việc chị V làm đơn xin ly hôn anh B gia đình bà và anh B có biết. Bà chỉ biết khuyên bảo và mong chị V nghĩ đến con cái mà bỏ qua mọi việc đợi sau này khi anh B biết suy nghĩ thì vợ chồng cùng sống vì các con. Nếu chị V cương quyết đòi ly hôn thì tùy pháp luật giải quyết; Bản thân anh B hiện tại đang sống cùng gia đình bà nhưng tối mới về nhà còn ban ngày ít khi có mặt ở nhà và mọi người cũng không biết anh B làm gì. Anh B có nói với bà sẽ lên Tòa án giải quyết còn việc anh B có lên thật hay không gia đình không biết;

Do anh B không đến làm việc nên Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của anh. Việc thông báo chứng cứ, hòa giải giữa anh chị cũng không tiến hành được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật;

Đề nghị về nội dung vụ án: Đại diện VKS nhân dân huyện Quế Võ đề nghị HĐXX áp dụng các điều 56, 58, 59, 81, 82 luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị V .

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Thu Ngân, sinh ngày 21/9/2011 và Nguyễn Thị Ngọc Khuê, sinh ngày 19/01/2015 cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Giao con Nguyễn Thanh Thế, sinh ngày 19/01/2015 cho anh B chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết;

Tài sản chung, công nợ: Đương sự không yêu cầu nên không đề cập xử lý.

Về án phí: Chị V phải chịu án phí DSST ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Thế B kết hôn với nhau năm 2010 đã tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo quy định cuả pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị V trình bày là do anh B ham chơi, thiếu trách

nhiệm với gia đình vợ con và có quan hệ bất chính với người khác; Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo làm việc, thông báo về việc tiếp cận chứng cứ và tham gia phiên hòa giải nhiều lần cho anh B. Anh B có mặt tại địa phương đã biết được thông báo của Tòa cũng không có mặt để làm việc nên việc lấy lời khai, công bố chứng cứ và hòa giải không tiến hành được. Tòa án đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử cho gia đình anh B, gia đình anh B xác định đã giao cho anh B nhưng anh B vẫn không có mặt làm việc. Như vậy, việc anh B có mặt tại nhà nhưng không đến làm việc tại Tòa án được coi là anh B cố tình trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện;

HĐXX xét thấy, cuộc sống vợ chồng anh B thực tế mâu thuẫn đã căng thẳng, nguyên nhân mâu thuẫn phía gia đình anh B cũng xác nhận là do anh B ham chơi, trong thời gian chung sống, anh B không hề có trách nhiệm với vợ con, một mình chị V phải lo lắng cuộc sống gia đình; Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa anh chị thực sự không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của chị V. Xử cho chị được ly hôn với anh B là phù hợp.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là

Nguyễn Thị Thu Ngân, sinh ngày 21/9/2011

Nguyễn Thanh Thế và Nguyễn Thị Ngọc Khuê, cùng sinh ngày 19/01/2015;

Hiện tại cháu Ngân và cháu Thế đang ở nhà anh B cùng ông bà nội, cháu Khuê đang ở cùng với mẹ. Chị V có yêu cầu giao cho anh B nuôi cháu Thế vì cháu là cháu đích tôn của gia đình anh B còn chị xin nuôi cháu Ngân và cháu Khuê. Hiện tại hoàn cảnh chị chưa có nhà ở lại đi làm công nhân nên về điều kiện chị cũng không có khả năng nuôi cả 03 con trong khi nhà anh B ông bà nội có điều kiện tốt để giúp anh B chăm sóc con. Phía gia đình anh B (mẹ anh B là bà Miên) cũng có đề nghị Tòa án giao cho anh B được nuôi con và gia đình bà sẽ hỗ trợ điều kiện trông nom con cái giúp anh B. Xét thấy nguyện vọng của chị V về việc phân chia trách nhiệm nuôi con giữa anh chị sau khi ly hôn là phù hợp nên cần chấp nhận theo yêu cầu của chị V. Giao cháu Thế cho anh B chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Khuê và cháu Ngân cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi anh chị ly hôn là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con chị V không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Tài sản chung, công nợ chị V không yêu cầu giải quyết nên không đề cập xem xét;

Về án phí: Chị V phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 147; 227, 228, 239, 243, 247, 248, 249, 264 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội

Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Nguyễn Thị V được ly hôn anh Nguyễn Thế B;

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Thu Ngân, sinh ngày 21/9/2011 và Nguyễn Thị Ngọc Khuê, sinh ngày 19/01/2015 cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Giao con Nguyễn Thanh Thế, sinh ngày 19/01/2015 cho anh B chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết;

Anh B và chị V được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở;

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm; Xác nhận chị V đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2013/04912 ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận kết quả bản án;

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Quế Võ;*
- *THADS huyện Quế Võ;*
- *UBND xã Nhân H.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa